

Số: **1386/QĐ** - BTC

Hà Nội, ngày **20 tháng 6** năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý rủi ro trực thuộc Tổng cục Hải quan

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 36/2015/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định tiêu chí thành lập Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tổ chức, nhiệm vụ và hoạt động của Hải quan các cấp;

Căn cứ Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Quản lý rủi ro là đơn vị trực thuộc Tổng cục Hải quan, có chức năng tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan tổ chức triển khai thực hiện, áp dụng quản lý rủi ro và quản lý tuân thủ trong quản lý hải quan; tổ chức thực hiện thu thập, xử lý thông tin hải quan; xây dựng, quản lý áp dụng tiêu chí; quản lý, đánh giá tuân thủ, phân loại rủi ro và tiến hành các biện pháp, kỹ thuật nghiệp vụ quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan.

2. Cục Quản lý rủi ro có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan để trình Bộ trưởng Bộ Tài chính:

a) Văn bản quy phạm pháp luật; văn bản quy định, hướng dẫn nghiệp vụ; đề án, chiến lược, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm về thu thập, xử lý

thông tin hải quan; đánh giá tuân thủ, phân loại rủi ro; thực hiện, áp dụng quản lý rủi ro và quản lý tuân thủ trong quản lý hải quan;

b) Đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản quy định khác liên quan đến lĩnh vực được phân công quản lý;

c) Ban hành Bộ tiêu chí quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan.

2. Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan:

a) Các văn bản quy định, quy chế, quy trình, hướng dẫn về thu thập, xử lý thông tin hải quan, thực hiện, áp dụng quản lý rủi ro và quản lý tuân thủ trong quản lý hải quan;

b) Ban hành tiêu chí quản lý rủi ro theo phân cấp của Bộ Tài chính và bộ chỉ số tiêu chí quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan;

c) Các chương trình, kế hoạch, chuyên đề về thu thập, xử lý thông tin hải quan, kế hoạch kiểm soát rủi ro, chuyên đề kiểm soát rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan; thực hiện, áp dụng quản lý rủi ro và quản lý tuân thủ trong quản lý hải quan.

3. Xây dựng, quản lý, ứng dụng các hệ thống thông tin hải quan, hệ thống thông tin nghiệp vụ hải quan; nghiên cứu, phát triển, ứng dụng các biện pháp, kỹ thuật nghiệp vụ quản lý rủi ro và chế độ, chính sách quản lý tuân thủ trong quản lý hải quan.

4. Tổ chức thực hiện:

a) Thu thập, xử lý thông tin hải quan, thông tin nghiệp vụ hải quan; thực hiện các biện pháp, kỹ thuật nghiệp vụ quản lý rủi ro, đánh giá, phân tích, dự báo rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan;

b) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện công tác thu thập, xử lý thông tin hải quan, thông tin nghiệp vụ hải quan; việc triển khai thực hiện các biện pháp, kỹ thuật nghiệp vụ quản lý rủi ro; tổ chức thực hiện, áp dụng quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ trong hoạt động nghiệp vụ hải quan tại các Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố và Chi cục Hải quan;

c) Xây dựng, quản lý, áp dụng tiêu chí quản lý rủi ro, chỉ số tiêu chí quản lý rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan;

d) Xây dựng, quản lý, điều phối kế hoạch kiểm soát rủi ro, chuyên đề kiểm soát rủi ro, hồ sơ rủi ro, danh mục hàng hóa rủi ro trong hoạt động nghiệp vụ hải quan; theo dõi, phân tích, đánh giá tuân thủ, phân loại mức độ rủi ro và áp

dụng chế độ, chính sách quản lý tuân thủ đối với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh;

đ) Tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật, các quy định, quy chế và quy trình nghiệp vụ trong lĩnh vực được phân công quản lý.

5. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng trong việc trao đổi, cung cấp thông tin; thực hiện, áp dụng quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ trong quản lý hải quan.

6. Thực hiện hợp tác quốc tế về thu thập, xử lý thông tin, quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ theo quy định của pháp luật và phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

7. Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng về lĩnh vực nghiệp vụ theo phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

8. Tổ chức nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ hiện đại trong các lĩnh vực được phân công theo quy định của pháp luật.

9. Đánh giá, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

10. Tổ chức lưu trữ hồ sơ, tài liệu có liên quan theo quy định của pháp luật và Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

11. Quản lý công chức và tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý rủi ro gồm:

1. Phòng Tổng hợp;
2. Phòng Thu thập và Xử lý thông tin;
3. Phòng Quản lý tiêu chí;
4. Phòng Quản lý tuân thủ;
5. Phòng Kiểm soát rủi ro hàng hóa xuất nhập khẩu;
6. Phòng Kiểm soát rủi ro người và phương tiện xuất nhập cảnh.

Nhiệm vụ cụ thể của các phòng do Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quy định.

Biên chế của Cục Quản lý rủi ro do Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định trong tổng số biên chế của Tổng cục Hải quan.

Điều 4. Lãnh đạo Cục

1. Cục Quản lý rủi ro có Cục trưởng và một số Phó Cục trưởng theo quy định.

Cục trưởng Cục Quản lý rủi ro chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục; Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Cục trưởng, Phó cục trưởng và các chức danh lãnh đạo khác của Cục Quản lý rủi ro thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định 1402/QĐ-BTC ngày 07/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc thành lập Ban Quản lý rủi ro hải quan.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *VT*

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ;
- Như Điều 5;
- Cục Hải quan tỉnh, thành phố;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.(400)



Đinh Tiên Dũng